

**SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN MẮT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BVM – D&XN
V/v Báo giá kiểm định thiết bị y tế
năm 2025

Thái Nguyên, ngày tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Các cơ sở, trung tâm thực hiện
kiểm định thiết bị y tế tại Việt Nam

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-BVM ngày 10/4/2025 của Bệnh viện Mắt Thái Nguyên về việc Kiểm định trang thiết bị y tế năm 2025 cho Bệnh viện Mắt Thái Nguyên;

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận báo giá thực hiện kiểm định thiết bị y tế để làm căn cứ xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện kiểm định thiết bị y tế năm 2025 cho bệnh viện Mắt Thái Nguyên với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt Thái Nguyên
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Nguyễn Thị Hạnh - Văn thư bệnh viện
Điện thoại: 02083.658.300
Email: benhvienmat.thainguyen@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: tổ 1, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Nhận qua email: benhvienmat.thainguyen@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 08 tháng 05 năm 2025 đến trước 17h ngày 20 tháng 05 năm 2025.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ 20 tháng 05 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Nội dung báo giá: (Phụ lục kèm theo)
- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Mắt Thái Nguyên.
- Thời gian dự kiến: Năm 2025.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, D&XN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Quang Thọ

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số: /BVM – D&XN ngày tháng 05 năm 2025 của
Bệnh viện Mắt Thái Nguyên)

STT	Tên thiết bị y tế	Ghi chú
1	Nhiệt Âm kế QL:EFG216105086	
2	Nhiệt Âm kế QL:EFG216105101	
3	Nhiệt kế y học thủy tinh-thủy ngân N/A	
4	Nhiệt kế y học thủy tinh-thủy ngân N/A	
5	Nhiệt kế y học thủy tinh-thủy ngân N/A	
6	Áp kế xò xo 17C1-24	
7	Áp kế lò xo 17C1-39	
8	Áp kế lò xo (0-5kg/cm ²)	
9	Áp kế xò xo (0-5kg/cm ²)	
10	Cân đồng hồ lò xo (Cân sức khỏe) TZ-120	
11	Pipet QL422542903	
12	Pipet QL 422341210	
13	Huyết áp kế (HEM – 8712)	
14	Huyết áp kế (BPA2 BASIC)	
15	Huyết áp kế (HEM – 8712)	
16	Nhiệt Âm kế QL:EFG216105086	
17	Nhiệt Âm kế QL:EFG216105101	
18	Đồng hồ đo nước xả thải (Đồng hồ đo nước lạnh cơ khí)	
19	Phương tiện đo độ khúc xạ mắt GR 3300K	
20	Máy ly tâm QL:0010125-03	
21	Tủ sấy EU 18 lít JOUAN QL: 00013	
22	Tủ sấy EU 18 lít JOUAN QL: TSMMTB07	
23	Máy hấp tiệt trùng nhanh Statin 2000, QL: 110413E00003	
24	Máy hấp tiệt trùng nhanh Statin 2.000, QL:110407E00002	
25	Tủ sấy Memmert 53 lít (model UN55) QL: B2182272	
26	Nồi hấp, Model TC 406 QL: 1613621	
27	Nồi hấp tiệt trùng nhanh dụng cụ phẫu thuật Model SA-400A QL: 211028615-001	
28	Máy xét nghiệm huyết học tự động công nghệ Laser 29 thông số 7300 Số:01247	
29	Máy xét nghiệm nước tiểu Model Mission U120	

	Số: 197A0002D0F	
30	Monitor FMS800D Số: E7211215116	
31	Monitor UT4000F pro Số: 4R5KAJL-337	